

# Tập trung vào điểm mua

## Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.2%, đóng cửa tại 824 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, NM (+1.4%), HPG (+1.0%), và VIC (+0.1%) đóng góp vào đà tăng chỉ số trong khi VPB (-1.1%) và TCB (-1.4%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, áp lực bán tiếp tục chi phối với giá trị bán ròng ở mức 160 tỷ đồng, tập trung trên VHM, VIC, VRE, VCB, và SSI. Ở chiều ngược lại, PLX, CTG, VNM, HDB và BID thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

## Đồ thị VN30 Future: Xu hướng tăng trung hạn

VN30F2009 tăng nhẹ trong phiên giao dịch trước nhưng đà tăng đã suy yếu. Cụ thể, 830-835 điểm là vùng kháng cự ngắn hạn. Ở chiều ngược lại, ngưỡng 820 điểm (MA20) là vùng hỗ trợ quan trọng cho xu hướng tăng trong phiên, tiếp đến là vùng 810-813 điểm. Đáng chú ý, MA20, MA50 và MA200 di chuyển hướng lên, xu hướng tăng vẫn duy trì. Tuy nhiên, đà tăng đã suy yếu trong ngắn hạn khi Stochastic cắt xuống. Trong trường hợp này, traders chỉ nên mở lại vị thế mua khi có sự sụt giảm về giá.

## Chiến lược đầu tư:

Vùng 810-820 điểm là vùng quan trọng cho sự tiếp tục của xu hướng tăng. Tuy nhiên, tỉ lệ Risk/Reward tại vùng này là không phù hợp. Do vậy, traders chỉ nên mở vị thế mua VN30F2009 tại vùng 805-810 điểm, mục tiêu tại 835 điểm và dừng lỗ tại 790 điểm.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	823.9	0.2					
VN30F2009	824.1	0.1	140,117	32,295	720	17/09/20	18
VN30F2010	819.0	0.0	388	286	721	15/10/20	46
VN30F2012	816.7	0.0	36	399	679	17/12/20	109
VN30F2103	815.9	(0.3)	41	95	682	18/03/21	200

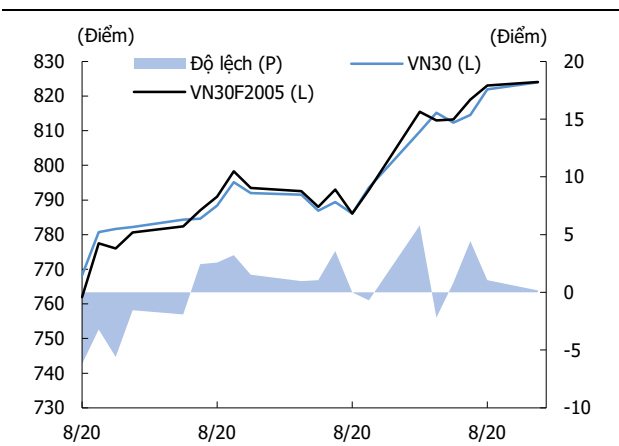
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

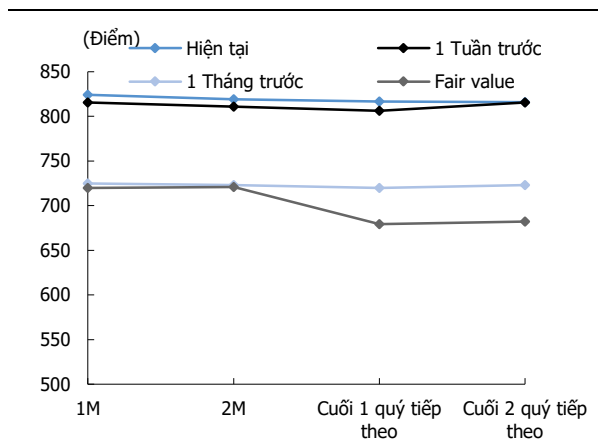
dang.lh@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**

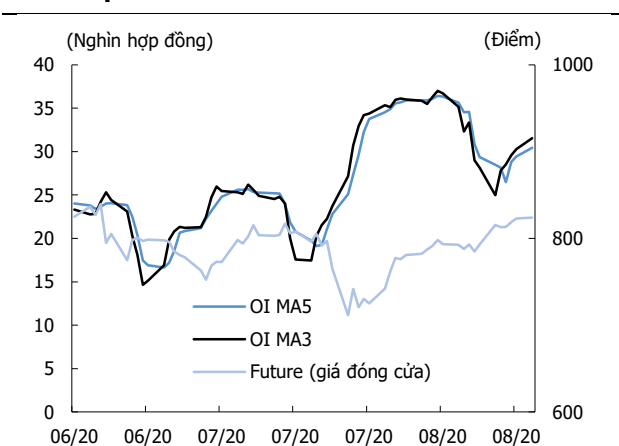
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

**Hình 2. Basis spread**

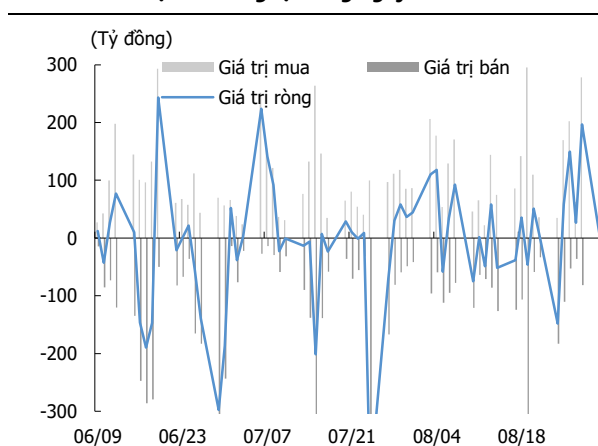
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Open interest**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	164,702	1.04	40,950	1.0	19.2	2.15	1,018	17.7	55,800	29,500
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	95,691	3.01	25,700	2.4	8.6	1.19	4,664	30.0	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	21,208	2.83	17,250	(1.1)	30.4	1.31	202	29.9	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	38,803	4.88	49,500	(0.8)	11.6	2.59	1,580	49.0	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	141,824	1.12	74,100	(0.1)	14.3	2.71	578	3.3	109,000	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	27,384	3.01	28,350	0.5	6.7	1.31	997	20.7	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	81,341	7.67	24,550	1.0	9.3	1.55	14,076	35.3	25,050	12,708
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	13,607	1.27	24,350	(0.6)	12.5	1.78	624	43.5	26,095	16,667
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	43,285	4.08	17,950	0.3	5.1	0.99	4,864	23.0	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	64,608	3.54	55,000	0.9	16.9	2.78	1,342	38.4	81,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	42,280	4.32	93,400	0.6	11.2	2.97	908	49.0	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	61,939	3.40	63,800	1.3	16.1	2.70	1,225	5.8	65,700	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	63,305	0.90	52,500	0.4	119.1	3.25	934	15.0	63,200	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	13,507	1.70	60,000	(1.3)	13.0	2.87	599	49.0	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	23,536	0.74	10,050	(0.5)	10.9	0.84	3,799	11.2	13,950	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	11,441	0.90	36,900	0.1	7.7	1.09	462	49.0	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,260	0.20	2,220	(0.9)	8.1	0.21	16,457	2.6	28,000	2,050
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	122,805	2.12	191,500	5.2	30.3	6.66	127	63.2	274,500	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,420	0.53	14,350	(1.7)	25.6	1.16	3,118	5.7	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	8,954	0.84	14,900	(1.3)	8.7	0.92	5,105	48.6	20,431	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	20,201	3.02	11,200	(1.3)	8.3	0.74	11,786	9.3	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	74,553	7.62	21,300	(1.4)	6.9	1.11	1,835	22.5	25,500	14,000
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,348	0.64	20,800	(2.6)	9.2	1.52	3,572	4.4	45,550	16,250
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	307,837	5.32	83,000	(0.5)	16.9	3.44	860	23.7	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	258,227	4.80	78,500	(0.1)	11.6	3.76	1,995	20.6	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	304,419	7.93	90,000	0.1	39.9	3.79	459	13.8	124,700	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	53,955	4.24	103,000	2.4	29.7	3.60	375	17.8	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	210,707	10.22	121,000	1.4	21.8	6.99	1,117	58.5	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	56,921	6.27	23,350	(1.1)	5.7	1.20	3,728	23.4	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	61,353	1.83	27,000	(0.7)	25.6	2.21	2,510	30.5	35,850	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.